

Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc

1) Trình tự thực hiện

- Cá nhân có nhu cầu cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc nộp 01 bộ hồ sơ trực tuyến qua dịch vụ bưu chính, trực tuyến, trực tiếp tại Quầy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Xây dựng Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (*tầng 1 Thư viện tỉnh, đường Tôn Đức Thắng, TP Hải Dương*)

- Công chức của Sở Xây dựng trực tại Trung tâm phục vụ hành chính công tiếp nhận và kiểm tra nội dung và tính pháp lý của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đầy đủ một lần để người nộp hoàn thiện hồ sơ.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ;

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc;

- Cá nhân đăng ký nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại địa điểm nộp hồ sơ.

- Thời gian tiếp nhận: Mùa hè, buổi sáng từ 7^h00' đến 11^h00', buổi chiều từ 13^h30' đến 16^h30'; Mùa đông, buổi sáng từ 7^h30' đến 11^h30', buổi chiều từ 13^h00' đến 16^h00' tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (*tầng 1 Thư viện tỉnh, đường Tôn Đức Thắng, TP Hải Dương*)

2) Cách thức thực hiện:

Gửi hồ sơ trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công

3) Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 02 Phụ lục III của Nghị định số [85/2020/NĐ-CP](#) ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm được chụp không quá 06 tháng;

- Bằng đại học phù hợp với nội dung chứng chỉ đề nghị cấp; đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải có bản dịch sang tiếng Việt, được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản được xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai;

- Hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc theo kê khai (trường hợp cá nhân hành nghề độc lập);

- Giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với trường hợp cá nhân là người nước ngoài;

- Kết quả sát hạch đạt yêu cầu còn hiệu lực;

- Ngoại trừ đơn đề nghị, các văn bản, tài liệu khác phải là bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu.

*** Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

4) Thời hạn giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân (Trong nước, nước ngoài) hoạt động kiến trúc trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

6) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Hải Dương

7) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

8) Lệ phí:

- 300.000 ngàn đồng/chứng chỉ theo quy định tại Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.

9) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc tại mẫu số 02 Phụ lục III Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

10) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Có trình độ đại học trở lên trong lĩnh vực kiến trúc;

- Có kinh nghiệm tham gia thực hiện dịch vụ kiến trúc tối thiểu 03 năm tại tổ chức hành nghề kiến trúc hoặc hợp tác với kiến trúc sư hành nghề với tư cách cá nhân (Cá nhân đạt giải thưởng kiến trúc quốc gia hoặc giải thưởng quốc tế được miễn điều này);

- Đạt yêu cầu sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc (Cá nhân có thời gian liên tục từ 10 năm trở lên trực tiếp tham gia quản lý nhà nước về kiến trúc, đào tạo trình độ đại học trở lên về lĩnh vực kiến trúc, hành nghề kiến trúc được miễn điều kiện này).

11) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP, GIA HẠN CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP/GIA HẠN CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:.....
3. Quốc tịch:
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân:
Số ngày cấp: nơi cấp
5. Địa chỉ thường trú:
6. Số điện thoại: Địa chỉ Email:
7. Đơn vị công tác.....
8. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành)*:
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp / gia hạn chứng chỉ hành nghề: năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):
Số Chứng chỉ: ngày cấp nơi cấp:
.....

Lĩnh vực hoạt động:

.....

11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

STT	Thời gian công tác <i>(Từ tháng, năm đến tháng, năm)</i>	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập <i>(Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)</i>	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án / đồ án:... Nhóm dự án/	

			Loại công trình:	
			Chức danh/Nội dung công thực hiện:	
			2.....	
2				

12. Quá trình phát triển nghề nghiệp liên tục (điểm CPD)*

STT	Thời gian	Hoạt động Phát triển nghề nghiệp liên tục	Điểm CPD	Ghi chú
1	Năm.....	Viết bài trên tạp chí kiến trúc số	01	
2	Năm.....	Tham gia học cao học	01	
		Tổng số điểm CPD tích lũy	20	

Đề nghị cấp / gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc với nội dung như sau:

Lĩnh vực hành nghề.....

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**Xác nhận của cơ quan,
tổ chức, đơn vị công tác⁽²⁾**
(Ký, đóng dấu)

Tỉnh/thành phố, ngày/...../.....
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)